

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO -
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO - BỘ TƯ PHÁP****TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO -
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO -
BỘ TƯ PHÁP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2014*Số: 01/2014/TTLT-
TANDTC-VKSNDTC-BTP**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****Hướng dẫn thi hành Điều 32a của Bộ luật tố tụng dân sự
đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự**

Để áp dụng đúng và thống nhất quy định tại Điều 32a của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Tư pháp thống nhất hướng dẫn như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này hướng dẫn thi hành quy định tại Điều 32a của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011 (sau đây viết tắt là BLTTDS) về thẩm quyền của Tòa án trong việc xem xét hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức đó xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ việc dân sự mà Tòa án có nhiệm vụ giải quyết.

Điều 2. Xác định quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật

1. Quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật có thể bị Tòa án xem xét hủy khi giải quyết vụ việc dân sự nếu có đủ các điều kiện sau đây:

a) Quyết định cá biệt là quyết định hành chính được quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Tố tụng hành chính và hướng dẫn tại điểm a và b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Tố tụng hành chính;

b) Quyết định cá biệt được ban hành không đúng thẩm quyền, thủ tục, nội dung do pháp luật quy định xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ việc dân sự mà Tòa án đang có nhiệm vụ giải quyết.

2. Tòa án xem xét hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật khi đương sự có yêu cầu bằng văn bản hoặc trình bày yêu cầu tại Tòa án trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc dân sự.

Điều 3. Hình thức yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật của đương sự

Yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật thực hiện theo hình thức sau đây:

1. Yêu cầu được thể hiện trong đơn khởi kiện vụ án dân sự, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự hoặc đơn yêu cầu độc lập. Đơn khởi kiện vụ án dân sự, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự hoặc đơn yêu cầu độc lập phải có yêu cầu hủy quyết định cá biệt theo quy định tại Điều 105 Luật Tổ tụng hành chính.

2. Trường hợp đương sự trình bày yêu cầu tại Tòa án thì Tòa án có trách nhiệm lập biên bản. Biên bản phải có chữ ký của Thẩm phán và đương sự.

3. Trường hợp đương sự yêu cầu tại phiên tòa thì được ghi nhận trong biên bản phiên tòa.

Điều 4. Giải quyết yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật của đương sự tại phiên tòa sơ thẩm

Tại phiên tòa sơ thẩm đương sự mới yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật, Tòa án xem xét thấy yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật của đương sự không có cơ sở, thì không chấp nhận yêu cầu của đương sự. Trường hợp có cơ sở, thì Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 199 BLTTDS để hoãn phiên tòa và đưa cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức đã ban hành quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật đó tham gia tố tụng và giải quyết theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Điều 5. Thời hiệu

Tòa án không áp dụng thời hiệu quy định trong pháp luật tố tụng hành chính khi xem xét yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật.

Điều 6. Tạm ứng án phí, án phí

Đương sự không phải nộp tạm ứng án phí và không phải chịu án phí đối với yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật.

Điều 7. Xác định thẩm quyền của Tòa án hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật

1. Việc xác định thẩm quyền của Tòa án khi đương sự có yêu cầu Tòa án hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật được thực hiện theo quy định tại Điều 29

và Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính và hướng dẫn tại Điều 4 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

2. Trường hợp sau khi Tòa án nhân dân cấp huyện đã thụ lý vụ việc dân sự, đương sự mới bổ sung yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật do cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính ban hành và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì Tòa án nhân dân cấp huyện ra quyết định chuyển hồ sơ vụ việc cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh giải quyết theo thẩm quyền quy định của BLTTDS.

3. Trường hợp khi Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã thụ lý vụ việc dân sự nhưng trong quá trình giải quyết, thấy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật hoặc quyết định cá biệt thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại Điều 29 Luật Tổ tụng hành chính, thì Tòa án nhân dân cấp tỉnh vẫn tiếp tục giải quyết vụ việc dân sự.

4. Trường hợp khi Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã thụ lý vụ việc dân sự nhưng trong quá trình giải quyết, đương sự rút yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật hoặc người ban hành quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật sửa đổi, hủy bỏ quyết định đó, thì Tòa án nhân dân cấp tỉnh vẫn tiếp tục giải quyết vụ việc dân sự.

Điều 8. Xác định thẩm quyền trong trường hợp đương sự có yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật trong vụ việc dân sự, đồng thời có đơn khiếu nại hoặc đơn khởi kiện vụ án hành chính

Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự, nếu đương sự có yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật, thì Tòa án phải hỏi đương sự để làm rõ về việc ngoài yêu cầu này, đương sự có đơn khiếu nại theo pháp luật khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính hay không.

Trường hợp đương sự có đơn khiếu nại theo pháp luật khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính đối với quyết định cá biệt đó, thì Tòa án hướng dẫn đương sự như sau:

1. Trường hợp quyết định cá biệt liên quan đến một người mà người đó có yêu cầu hủy quyết định cá biệt rõ ràng trái pháp luật trong vụ việc dân sự mà Tòa án đang giải quyết, đồng thời có đơn khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại hoặc có đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án có thẩm quyền đối với quyết định cá biệt đó, thì Tòa án yêu cầu đương sự phải làm văn bản lựa chọn hình thức giải quyết đối với quyết định cá biệt để khẳng định việc khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án có thẩm quyền, hoặc yêu cầu hủy quyết định cá biệt đó trong cùng vụ việc dân sự. Nếu đương sự không làm văn bản lựa chọn, thì Tòa án phải lập biên bản về việc đương sự không lựa chọn hình thức giải quyết.